TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2024/QĐST-HNGĐ	*Hương Sơn, ngày 12 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2024/TLST-HNGĐ ngày 22/02/2024 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Chị Lê Thị T1, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện H, Tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 05/3/2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/03/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1993.

- Bị đơn: Chị Lê Thị T1, sinh năm 1996.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Văn T và chị Lê Thị T1 thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh Ngô Văn T và chị Lê Thị T1 có 02 người con chung gồm cháu Ngô Ngọc V, sinh ngày: 02/12/2016, Ngô Ngọc H, sinh ngày: 24/3/2019. Anh T và chị T1 thỏa thuận anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Ngô Ngọc V cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), chị T1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Ngô Ngọc H cho đến tuổi trưởng thành 18 tuổi. Anh T, chị T1 không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai. Anh T, chị T1 được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Anh Ngô Văn T và chị Lê Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Ngô Văn T và chị Lê Thị T1 thỏa thuận anh T nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006532 ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh), nay anh T2 được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Sơn (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Hương Sơn;
- UBND xã Sơn Ninh, Hương Sơn, Hà Tĩnh
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Dung